TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21 – 8 – 2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lil

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Qui

Ông Võ Thành Tài

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Mỹ Diện, là Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 107/2023/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 6 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2023/QĐXXST–HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 61/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ánh D, sinh năm: 1989 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã T, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Duy B, sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã L, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị Ánh D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2008 chị Lê Thị Ánh D và anh Nguyễn Duy B tổ chức lễ cưới, đến ngày 08/6/2009 anh chị mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, hôn nhân do anh chị cùng tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Lúc đầu cuộc sống vợ chồng rất hạnh phúc, đến đầu năm 2018 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Lê Thị Ánh D và anh Nguyễn Duy B đã ly thân cho đến nay.

Về con chung: Chị Lê Thị Ánh D và anh Nguyễn Duy B có 02 con chung, tên Nguyễn Duy Ph (Giới tính: Nam) sinh ngày 05/7/2009 và cháu Nguyễn Duy Kh (Giới tính: Nam) sinh ngày 31/7/2012, hai cháu hiện đang sống chung với anh Nguyễn Duy B.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Lê Thị Ánh D yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Duy B, con chung chị Lê Thị Ánh D đồng ý để anh Nguyễn Duy B được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Duy Ph và cháu Nguyễn Duy Kh. Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Duy B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án không tiến hành ghi lời khai của bị đơn anh Nguyễn Duy B.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Duy B chưa chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị Ánh D. Cho chị Lê Thị Ánh D được ly hôn với anh Nguyễn Duy B.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Duy Ph (Giới tính: Nam) sinh ngày 05/7/2009 và cháu Nguyễn Duy Kh (Giới tính: Nam) sinh ngày 31/7/2012 cho anh Nguyễn Duy B tiếp tục nuôi dưỡng.

Anh B chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho chị D không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh Nguyễn Duy B đều vắng mặt nên không xác định được khối tài sản chung, nợ chung của chị Lê Thị Ánh D và anh Nguyễn Duy B có hay không. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tách phần tài sản chung, nợ chung không giải

quyết, nếu sau này một trong hai bên có đơn khởi kiện kèm theo chứng cứ chứng minh thì sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Lê Thị Ánh D phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục:

[1.1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Duy B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn anh Nguyễn Duy B.

[1.2] Về thẩm quyền: Đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn" theo quy định tại Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của chị Lê Thị Ánh D tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định chị Lê Thị Ánh D và anh Nguyễn Duy B đã đăng ký kết hôn tại kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang vào ngày 08/6/2009, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Ánh D, Hội đồng xét xử xét thấy: Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng của chị Lê Thị Ánh D và anh Nguyễn Duy B rất hạnh phúc nhưng đến năm 2018 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, thường bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đã ly thân cho đến nay. Tại phiên tòa, chị Lê Thị Ánh D cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Duy B. Xét thấy, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân của chị Lê Thị Ánh D và anh Nguyễn Duy B là trầm trọng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chị Lê Thị Ánh D yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Duy B là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị Lê Thị Ánh D và anh Nguyễn Duy B có 02 con chung, tên Nguyễn Duy Ph (Giới tính: Nam) sinh ngày 05/7/2009 và cháu Nguyễn Duy Kh (Giới tính: Nam) sinh ngày 31/7/2012, các cháu hiện đang sống

chung với anh Nguyễn Duy B. Sau khi ly hôn chị Lê Thị Ánh D đồng ý để anh B được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Duy Ph và cháu Nguyễn Duy Kh. Tại bản tự khai của cháu Nguyễn Duy Ph và cháu Nguyễn Duy Kh trình bày sau khi cha mẹ ly hôn nguyện vọng của cháu xin được sống chung với cha (anh Nguyễn Duy B). Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển và không làm xáo trộn cuộc sống của cháu Nguyễn Duy Ph và cháu Nguyễn Duy Kh nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị Ánh D, giao cháu Nguyễn Duy Ph và cháu Nguyễn Duy Kh cho anh Nguyễn Duy B tiếp tục nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng: Anh B chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh Nguyễn Duy B đều vắng mặt. Do đó, Tòa án không tiến hành ghi được lời khai của anh Nguyễn Duy B nên không xác định được khối tài sản chung, nợ chung của chị Lê Thị Ánh D và anh Nguyễn Duy B có hay không. Vì vậy, Hội đồng xét xử tách phần tài sản chung, nợ chung không giải quyết, nếu sau này một trong hai bên có đơn khởi kiện kèm theo chứng cứ chứng minh thì sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn Lê Thị Ánh D phải chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 147 Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị Ánh D được ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Duy B.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Duy Ph (Giới tính: Nam) sinh ngày 05/7/2009 và cháu Nguyễn Duy Kh (Giới tính: Nam) sinh ngày 31/7/2012 cho anh Nguyễn Duy B tiếp tục nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Duy B chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Chị Lê Thị Ánh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho chị Lê Thị Ánh D và anh Nguyễn Duy B thành vụ án khác khi có yêu cầu.

4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Lê Thị Ánh D phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Chị D được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo lai thu số 0004640 ngày 01 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn anh Nguyễn Duy B vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Lil